TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2019/DS-ST
Ngày: 03-9-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Huy.

2. Bà Trần Thị An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên toà: Bà Lâm Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2019/TLST- DS, ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn T.

Địa chỉ: số 266-268, đường N, phường N, quận P, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thái B, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn T, Chi nhánh Kiên Giang. Địa chỉ: số 279-281-283-285, đường T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. (Bà D ủy quyền cho ông B theo giấy ủy quyền số 3808/2018/GUQ-PL ngày 29/11/2018 và giấy ủy quyền số 4049/2019/GUQ-PL ngày 10/12/2018).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc H, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch H. Địa chỉ: số 130, đường M, khu phố N, phường P, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. (Ông B ủy quyền cho ông H theo giấy ủy quyền số 583/GUQ-CNKG ngày 14/12/2018), có mặt.

2. Bị đơn: Ông Ngô Minh H, sinh năm 1983. Địa chỉ: số 225, đường P, khu phố N, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/12/2018 và quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Vũ Ngọc H trình bày: Ngày 09/8/2017, Ngân hàng TMCP Sài Gòn T, Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch H và ông Ngô Minh H đã ký kết hợp đồng tín dụng số LD1722200019 và phụ lục hợp đồng, số tiền vay theo hợp đồng là 400.000.000 đồng, mục đích vay mua xe ôtô để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, lãi suất trong hạn 12%/năm, quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời hạn vay 48 tháng vốn gốc chia đều trả hàng tháng, lãi trả hàng tháng theo dư nợ giảm dần. Để đảm bảo khoản vay trên ông H đã thế chấp xe ô tô nhãn hiệu Veam, số loại VT252-1TK, số máy D4BFG824186, số khung K1C9HLF02658, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013536 do Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 08/8/2017 mang tên Ngô Minh H theo hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9778369.1.1 ngày 09/8/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn T, Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch H và ông Ngô Minh H. Tài sản thế chấp trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản thành phố Hồ Chí Minh ngày 10/8/2017. Ngân hàng TMCP Sài Gòn T, Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch H đã giải ngân đủ số tiền gốc 400.000.000 đồng theo hợp đồng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng ông H đã vi phạm thời hạn trả nợ gốc và lãi. Tính đến ngày 03/9/2019 ông H còn nợ Ngân hàng các khoản tiền sau:

- Nợ gốc: 266.672.000 đồng.

- Nợ lãi trong hạn: 24.161.530 đồng.

- Nợ lãi quá hạn: 2.380.890 đồng.

Tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi: 293.214.420 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Ngô Minh H thanh toán số tiền nợ gốc và nợ lãi nói trên và lãi phát sinh sau ngày 03/9/2019. Trường hợp ông H không thanh toán cho Ngân hàng số tiền nêu trên thì yêu cầu kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Trong trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Ngô Minh H nhưng ông H vẫn không có ý kiến và vắng mặt.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, trễ hạn 12 ngày. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự và quá trình tranh luận tại phiên tòa. Xét thấy, có căn cứ để chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp toàn

bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Ngô Minh H thanh toán cho Ngân hàng số tiền 293.214.420 đồng, trong đó nợ gốc 266.672.000 đồng, nợ lãi trong hạn 24.161.530 đồng, nợ lãi quá hạn 2.380.890 đồng và lãi phát sinh sau ngày 03/9/2019. Trường hợp đến hạn phải thi hành bản án mà ông Ngô Minh H không thanh toán đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn T có quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật. Về án phí buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn T và ông Ngô Minh H được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong hợp đồng tín dụng các bên đã thỏa thuận về thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án nơi có trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch của Ngân hàng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Ngô Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hợp đồng tín dụng số LD1722200019 ngày 09/8/2017 và các phụ lục hợp đồng được ký kết giữa bên cho vay Ngân hàng TMCP Sài Gòn T, Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch H và bên vay ông Ngô Minh H đã tuân thủ theo quy định tại Điều 116, Điều 117, Điều 463 Bộ luật dân sự, các điều khoản của hợp đồng không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, hợp đồng tín dụng trên là hợp pháp làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay, giải ngân cho ông H đủ số tiền 400.000.000 đồng nhưng ông H sau khi nhận đủ tiền vay thì không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, đã vi phạm các kỳ hạn thanh toán từ ngày 11/11/2018. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Ngô Minh H thanh toán số tiền 293.214.420 đồng là có căn cứ.

[4] Xét về yêu cầu phát mãi tài sản: Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9778369.1.1 ngày 09/8/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn T, Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch H và ông Ngô Minh H đã được chứng thực tại Phòng Công chức ngày 09/8/2017 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản thành phố Hồ Chí Minh ngày 10/8/2017 là phù hợp với quy định của pháp luật cả về hình thức và nội dung. Trường hợp bị đơn không trả được các khoản nợ nói trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên cho rằng Thẩm phán đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử là 12 ngày, Hội đồng xét xử xét thấy việc vi phạm thời hạn trên không làm ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án.

[6] Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Ngô Minh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 90, Điều 91 của Luật các tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào các Điều 116, Điều 117, Điều 317, Điều 320, Điều 323, Điều 463, Điều 465, Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Ngô Minh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền 293.214.420 đồng (trong đó nợ gốc 266.672.000 đồng, nợ lãi trong hạn 24.161.530 đồng, nợ lãi quá hạn 2.380.890 đồng) và tiền lãi phát sinh sau ngày 03/9/2019.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Ngô Minh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông H vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về phát mãi tài sản: Ông Ngô Minh H không trả số tiền nợ gốc, nợ lãi nêu trên thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn T có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9778369.1.1, ngày 09/8/2017 giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn T, Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch H và ông Ngô Minh H, tài sản thế chấp gồm 01 xe ô tô nhãn hiệu Veam, số loại VT252-1TK, số máy D4BFG824186, số khung K1C9HLF02658, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013536 do Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 08/8/2017 mang tên Ngô Minh H.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Ngô Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 14.660.721 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.000.000 đồng theo biên lai thu số 0008831 ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mạc Văn Hên